TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 12/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Vương

2. Ông Nguyễn Trung Kiên

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS, ngày 20/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HS ngày 28/6/2024 đối với bị cáo:

Vàng Văn H; Sinh ngày: 04/8/1997; Tại: T - Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: bản Lằn, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Vàng Văn P, sinh năm: 1978 và bà: Lò Thị L, sinh năm: 1977; Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1999 và 02 con: con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không.

Tiền sự có 01 tiền sự: ngày 13/3/2024, Vàng Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vàng Văn H chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 24/3/2024, tạm giam ngày 30/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người làm chứng: Anh Lò Văn Q, sinh năm: 1994; Nơi ĐKHKTT: bản Lướt, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Anh Vàng Văn M, sinh năm: 1997; Nơi ĐKHKTT: bản Lằn, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/3/2024, tại bản Nà Phái, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn H mượn xe mô tô của một người đàn ông do H quen biết từ trước (H không rõ tên tuổi, địa chỉ). Sau đó, H điều khiển xe đi đến bản N, xã P,

huyện T, mục đích mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Khi H điều khiển xe mô tô đi được một đoạn thì H gặp Vàng Văn M, sinh năm 1997 và Lò Văn L1, sinh năm 1991 cùng trú tại bản Lằn, xã M, huyện T. Qua nói chuyện, H biết M và L1 cũng đang đi tìm mua Heroine để sử dụng. M và L1 đi nhờ xe mô tô của H đến bản Noong Thăng. Khi đến bản Noong T1, L1 đi đâu M và H không biết. M không có tiền mua Heroine nên đã ngồi ở xe mô tô đợi còn H một mình đi sâu vào trong bản Noong Thăng mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh nilon màu xanh) với giá 150.000 đồng. Mua được H1, H cấu lấy một ít để riêng ra và cầm trên tay. Số Heroine còn lại, H cất giấu vào trong ống tay áo bên trái rồi quay về chỗ M đang ngồi đợi. Tại đây, H chia số Heroine đang cầm trên tay ra cho M một ít rồi cả hai lấy bơm kim tiêm của mình ra tự sử dụng bằng hình thức chích. Sau đó, H chở M đi về bản Nà Phái, xã P, huyện T thì M đi về nhà. H trả xe mô tô cho người đàn ông mà H đã mượn trước đó rồi đi vào bụi cây ven đường thuộc bản N, xã P, huyện T chia gói Heroine vừa mua được thành 03 gói nhỏ, các gói đều được gói bằng các mảnh giấy đa màu sắc rồi cất giấu dưới một chậu hoa ở ven đường bản Nà Phái, mục đích để bán kiếm lời.

Đến 09 giờ cùng ngày, khi H đang ở trong bản Nà Phái, xã P, huyện T thì có Lò Văn Q, sinh năm 1994, trú tại bản Lướt, xã M, huyện T đến gặp H hỏi mua Heroine sử dụng. Q đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. H cầm tiền rồi đi ra chỗ chậu hoa lấy 03 gói Heroine ra và chuẩn bị giao 01 gói Heroine cho Q thì bị Tổ công tác Công an xã P bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Vàng Văn H 02 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy đa màu sắc và số tiền 100.000 đồng; thu giữ của Vàng Văn H và Lò Văn Q 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy đa màu sắc.

Tại bản kết luận giám định số 16 ngày 24/3/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện T và Kết luận giám định số 362/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn H có tổng khối lượng là 0,07 gam; số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn H và Lò Văn Q có khối lượng là 0,03 gam; đều là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 361 ngày 27/3/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số tiền 100.000 đồng thu giữ của Vàng Văn H gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án: 03 mảnh giấy đa màu sắc; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; số tiền 100.000 đồng. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Văn H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn H phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy vật chứng 03 mảnh giấy đa màu sắc; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng .

Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có.

Bị cáo Vàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Vàng Văn H là người nghiện chất ma túy, ngày 24/3/2024, tại bản Noong Thăng, xã P, bị cáo Vàng Văn H đã có hành vi mua trái phép 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng, sau đó chia thành 03 gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hồi 09 giờ cùng ngày, tại bản Nà Phái, xã P, Vàng Văn H nhận số tiền 100.000 đồng của Lò Văn Q và đang có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn Q. Hành vi bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Vàng Văn H 02 gói Heroine có khối lượng là 0,07 gam và số tiền 100.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật và nhằm thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà không phải bỏ mồ hôi công sức nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vàng Văn H chưa có tiền án nhưng đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, bị cáo chưa chấp hành quyết định thì bị khởi tố về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Qua đó, để thấy rằng bị cáo là người coi thường pháp luật, vì nghiện chất ma túy và muốn có nguồn thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 03 mảnh giấy đa màu sắc; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng trên.

Số tiền 100.000 đồng do bị cáo H bán H1 mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc H1, Vàng Văn H khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi tại bản Noong Thăng, xã P, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với Lò Văn Q đã có hành vi mua 01 gói Heroine của Vàng Văn H, mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định: Lò Văn Q không có tiền án tiền sự, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Đối với hành vi của Vàng Văn H đã mua Heroine cho Vàng Văn M sử dụng. Xét thấy: đây là hành vi có tính giản đơn của người nghiện có chất ma túy cho người nghiện khác cùng sử dụng trái phép, không có sự phân công hoặc hứa hẹn trước. H gặp M chỉ là ngẫu nhiên và từ đó M xin đi cùng xe. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Vàng Văn H về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng Văn M, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với người đàn ông cho Vàng Văn H mượn xe mô tô để mua Heroine sử dụng, H không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Vàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 – Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng Văn H** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Vàng Văn H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2024.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì đựng 03 mảnh giấy đa màu sắc; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/6/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Bị cáo Vàng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Mường Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng